TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22 /2024/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 03/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Đường B, tổ 2, phường H, quận Ngũ Hành S, TP. Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ch, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 2 phường H, quận Ngũ Hành S, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thvà ông Nguyễn Ch (Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 49/1997 đăng ký ngày 02/8/1997 của UBND phường An Hải Đông, quận Sơn Trà,thành phố Đà Nẵngkhông còn giá trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ và ông Nguyễn Chí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa bà Thvà ông Ch như sau: Giao con Nguyễn Hoàng Minh Th - sinh ngày 16/8/2012 cho bà Thtrực tiếp

nuôi dưỡng, ông Ch phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Riêng 02 con Nguyễn Thị Thuỷ Ng và Nguyễn Hoàng Anh Th đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu giải quyết.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con

- Tài sản chung và nợ chung: Bà Thvà ông Ch không yêu cầu toà án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ bà Th và ông ch thảo thuận bà Th tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số 0001595 ngày 12/01/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường An hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh